

Elementary STEM/Student

Nguyễn Quân Bá Hồng*

Ngày 9 tháng 10 năm 2022

Abstract

A list of my students & those who are no longer.

Contents

1	Elementary Mathematics	2
1.1	Grade 6	2
1.2	Grade 7	3
1.3	Grade 8	3
1.4	Grade 9	4
1.5	Grade 10	4
1.6	Grade 11	4
1.7	Grade 12	4
2	Elementary Physics	4
2.1	Grade 8	4
2.2	Grade 10	4
2.3	Grade 11	4
2.4	Grade 12	4
3	Programming	4
3.1	Grade 8	4
3.2	Grade 10	4
3.3	Grade 11	5
3.4	Grade 12	5
4	Elementary Chemistry	5
4.1	Grade 8	5
4.2	Grade 10	5
4.3	Grade 11	5
4.4	Grade 12	5
5	Linguistics/English	5

*Independent Researcher, Ben Tre City, Vietnam
e-mail: nguyenquanbahong@gmail.com; website: <https://nqbh.github.io>.

Rule. Pay tuition fee each 10-day period.

1 Elementary Mathematics

1.1 Grade 6

Jul 25, 27, 29; Aug 1, 3, 5, 8, 10, 12, 15, 17, 19, 22, 24, 26, 29; Sep 6, 8, 13, 15, 20, 22, 27, 29; Oct 4, 6, 2022.

1. NGUYỄN THỊ KIM ANH.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

2. NGUYỄN HÀ NHỰT ANH. [In] Aug 24, 2022.

- Paid tutor fee. Sep, 2022.

3. ĐỖ HOÀNG GIA BẢO. [In] Sep 22, 2022.

4. TRẦN GIA BẢO. [In] Jul 25, 2022. [Out] Sep 27, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

5. LÊ DUYÊN MINH CHÂU. [In] Jul 25, 2022. [Out] Aug 29, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

6. NGUYỄN TÂM ĐẮC.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

7. NGUYỄN HỮU HIẾU.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

8. NGUYỄN HOÀNG BẢO LAM.

9. NGÔ NGUYỄN PHƯƠNG NGHI.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

10. ĐỖ NGUYỄN BẢO NGỌC. Sep 27, 2022.

11. NGUYỄN NHƯ NGỌC.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

12. NGUYỄN BÌNH NGUYỄN. [Out] Sep 20, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

13. LÊ TRỌNG NHÂN.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

14. TRẦN NGỌC NHI.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

15. NGUYỄN NGỌC THU NHIÊN. [Out] Sep 20, 2022.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

16. VÕ LÂM QUỲNH NHƯ.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

17. ĐÀO MINH HỒNG PHÁT.

- Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.

18. NGUYỄN HỮU PHÁT. [In] Aug 1, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
19. PHAN TẤN QUÂN.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
20. TRƯƠNG KHÁNH QUỲNH. [In] Aug 3, 2022. [Out] Aug 5, 2022.
21. NGUYỄN THỊ BẢO THỊ.
 - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
22. PHAN NGUYỄN ANH THƠ. [In] Aug 5, 2022. [Out] Sep 8, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
23. ĐÀO NGỌC QUẾ TRẦN.
 - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
24. NGUYỄN NGỌC THÙY TRÂM. [In] Aug 3, 2022. [Out] Sep 8, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
25. LÊ PHƯƠNG TRINH.
 - Paid tutor fee. Aug, Sep, 2022.
26. LÊ THANH TRÚC. [In] Aug 26, 2022.
 - Paid tutor fee. Sep, 2022.
27. TRẦN NGỌC CẨM TÚ. [In] Sep 27, 2022.
28. TRẦN THỊ THÚY VY. [In] Sep 13, 2022.
29. NGUYỄN LÊ TƯỜNG VY. [In] Aug 10, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.

1.2 Grade 7

1. ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG. [In] Aug 13, 16, 20, 23, 25, 27, 30; Sep 1, 3, 18 • 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 2022.
2. LÊ TIẾN ĐẠT. [In] Sep 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 2022.
3. TRẦN NGỌC THÚY QUYÊN. [In] Sep 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3, 9, 10, 2022.
4. ĐÀM TRUNG TÍN. [In] Aug 2, 4, 6, 9, 11, 13, 16, 20, 23, 25 • 27, 30; Sep 1, 3, 18, 19, 25, 26; Oct 2, 3 • 9, 10, 2022.

1.3 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
2. NGUYỄN NGỌC MỸ DUYÊN. [In] Oct 2, 9, 2022.
3. PHAN ĐẶNG TUYẾT HỒNG. [In] Oct 2, 9, 2022.
4. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
5. HUỠNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 2022.
6. ĐỖ KIM PHỤNG. [In] Oct 2, 9, 2022.
7. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 2022.
8. TRƯƠNG HỒ YẾN QUỲNH. [In] Aug 5, 2022. [Out].

1.4 Grade 9

1.5 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 2022.

1.6 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 2022.

1.7 Grade 12

- ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 2022.
- TRẦN ĐỨC THỊNH. [In] Sep 27, 2022.
- DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 2022.

2 Elementary Physics

2.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 2022.

2.2 Grade 10

1. NGÔ THỊ HUỖNH NHƯ. [In] Sep 14, 16, 28, 30; Oct 7, 2022.
2. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 2022.

2.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 2022.

2.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 2022.

3 Programming

Pascal, Python, C/C++.

3.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 2022.

3.2 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 2022.

3.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 2022.

3.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 2022.

4 Elementary Chemistry

Elementary Chemistry with mathematical-chemistry-focused problems.

4.1 Grade 8

1. BÙI QUỐC DŨNG. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
2. TRẦN KHÁNH MY. [In] Oct 1, 2, 7, 9, 2022.
3. HUỖNH LÊ PHÚ. [In] Oct 2, 7, 9, 2022.
4. ĐƯỜNG NGỌC ANH THƯ. [In] Oct 7, 9, 2022.

4.2 Grade 10

1. NGÔ THỊ HUỖNH NHƯ. [In] Sep 14, 16, 28, 30; Oct 7, 2022.
2. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, 21, 23, 26, 30; Sep 11, 14 • 16, 21, 28, 30; Oct 3, 7, 2022.

4.3 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, 27 • Sep 8, 15, 17, 22, 23, 29, 30; Oct 8, 2022.

4.4 Grade 12

1. ĐỖ THÀNH LỢI. [In] Sep 27, 28; Oct 2, 5, 2022.
2. DU HOÀNG TÚ. [In] Sep 20, 21, 27, 28; Oct 2, 4, 5, 2022.

5 Linguistics/English